

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

GELEX

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2014

HÀ NỘI - THÁNG 4 NĂM 2014

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG
1	Báo cáo tổng kết kết quả SXKD năm 2013 và dự kiến kế hoạch năm 2014
2	Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2013 và Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính năm 2013
3	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2013 và định hướng hoạt động năm 2014
4	Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013
5	Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013
6	Tờ trình về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2014 và lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2014
7	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
8	Sơ đồ chỉ đường

TỔNG CÔNG TY CP THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

GELEX

Sức mạnh đến từ Uy tín

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013
VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2014**

Tháng 4/2014

MỤC LỤC

I. TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

1. Đặc điểm tình hình có ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh:
 - 1.1. Khó khăn
 - 1.2. Thuận lợi

II- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

- 2.1 Số liệu của toàn Tổng công ty:
- 2.2 Số liệu của Cơ quan Tổng công ty:

III- ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT CÔNG TÁC KHÁC CỦA TỔNG CÔNG TY.

- 1 Công tác kinh doanh, thị trường, phát triển thương hiệu
- 2 Công tác tài chính và đầu tư vốn tại các Đơn vị thành viên
- 3 Công tác đầu tư và quản lý các dự án đầu tư
- 4 Công tác kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.
- 5 Công tác Tổ chức nhân sự - Đào tạo, Lao động - Tiền lương
- 6 Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ
- 7 Công tác đoàn thể và xã hội.

IV. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014; GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- 1 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính
- 2 Một số giải pháp thực hiện

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2014*

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2014

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014)

I. TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

1. Đặc điểm tình hình có ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh:

1.1. Khó khăn

Năm 2013 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu tác động xấu của cuộc suy thoái kinh tế thế giới. Cạnh tranh ngành hàng trong nước và quốc tế ngày càng quyết liệt. Sức cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam còn thấp trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Sức mua của thị trường trong và ngoài nước sút giảm nghiêm trọng, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.

Đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN - khách hàng lớn nhất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên, đang trong quá trình tái cơ cấu và áp lực không tăng giá điện, nên các dự án mua sắm VTTB, đầu tư phát triển của ngành điện giảm mạnh. Nhu cầu thiết bị điện phục vụ các công trình xây dựng điện suy giảm trầm trọng, ở tất cả các phân khúc thị trường ngành điện. Ngành bất động sản và xây dựng điện năm 2013 vẫn ở tình trạng đóng băng và suy giảm mạnh cả ở trong nước và khu vực, nên doanh thu thị trường ngoài điện lực và kim ngạch xuất khẩu năm 2013 của Tổng công ty ảnh hưởng.

Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam hoạt động SXKD trong bối cảnh chung của nền kinh tế, cũng phải đối mặt với tất cả các khó khăn thách thức đó.

1.2. Thuận lợi

Năm 2013 là năm thứ ba, GELEX hoạt động theo mô hình Tổng Công ty cổ phần với chính sách tiếp tục đổi mới và đẩy mạnh cải cách, tái cơ cấu lại tổ chức, sắp xếp lao động dồi dư, chính sách kinh doanh điều chỉnh linh hoạt theo sát tình hình thị trường, đầu tư đổi mới công nghệ và phát triển sản phẩm mới đúng hướng, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

Các sản phẩm và dịch vụ của Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam và các đơn vị thành viên đã tạo dựng được các thương hiệu mạnh có uy tín tại Việt

Nam và khu vực. Được các bạn hàng, đối tác tin tưởng sử dụng, tin dùng. Đây là lợi thế lớn cho GELEX và các đơn vị thành viên.

Năm 2013 Tổng Công ty tiếp tục tổ chức các sự kiện quảng bá thương hiệu, tham gia các Triển lãm, Hội thảo chuyên ngành, Hội chợ thương mại và các chương trình giao thương, xúc tiến thương mại quốc gia trong và ngoài nước. Thương hiệu GELEX đã dần dần khẳng định được vị thế trên thị trường trong và ngoài nước.

Công tác quản lý các mặt tại GELEX và các đơn vị thành viên tiếp tục được nâng cao, minh bạch hoá, tiết kiệm chi phí, có quy chế trả lương và cơ chế tiền lương theo hiệu quả công, hướng tới sự chủ động cao nhất của từng tổ chức trong Tổng Công ty.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013.

Năm 2013 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn với diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới và tình hình khó khăn của nền kinh tế Việt Nam, nhưng dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị và nỗ lực của Ban điều hành, lấy thị trường và khách hàng làm cơ sở, tập trung tối đa mọi nguồn lực, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm khắc phục khó khăn của toàn thể cán bộ công nhân viên Cơ quan Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, kết thúc năm 2013 Cơ quan Tổng công ty đã đạt các chỉ tiêu chính như sau:

2.1.Số liệu của toàn Tổng công ty:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	So sánh	
						KH 2013	TH 2012
A	B	C	I	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	8.058,81	8.800	9.417,92	107,02%	116,86%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	361,21	386	386,27	100,07%	106,94%
3	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.Đồng/ng/tháng	7,58	7,8	8,0	102,56%	105,54%
4	Nộp ngân sách	Tỷ.đồng	235,61	230,06	230,87	100,4%	98%

2.3 Số liệu của Cơ quan Tổng công ty:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	So sánh	
						KH 2013	TH 2012
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
I	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh						
1	Doanh thu thuần	Tr.đ	1.230.755	1.280.000	1.190.346	92,97%	96,75%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	179.038	190.000	220.638	116,13%	123,24%
3	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/tháng	7,8	8	8,64	108%	110,8%
II	Kinh phí HĐQT, BĐH						
1	Thù lao HĐQT, BKS	Tr.đ	500	500	500	100%	100%
2	Quỹ thưởng Ban điều hành (0,5 LN sau thuế)	Tr.đ	895	1.103	1.100	99,73%	122,9%
3	Quỹ lương Tổng giám đốc	Tr.đ	720	720	720	100%	100%

III. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT CÔNG TÁC KHÁC CỦA TỔNG CÔNG TY

1- Công tác kinh doanh thị trường, phát triển thương hiệu:

- Năm 2013 là năm đầy khó khăn, thách thức với công tác kinh doanh của Cơ quan Tổng công ty. Đây là năm đánh dấu sự sụt giảm nghiêm trọng của sản phẩm chủ lực, truyền thống của Cơ quan Tổng công ty đó là công tơ cơ khí 1 pha và 3 pha. Nếu năm 2010 là 4 triệu sản phẩm/năm thì năm 2013 chỉ còn 924.000 sản phẩm.

Nguyên nhân sụt giảm chủ yếu do ngành điện đã cơ bản hoàn thành các Dự án lưới điện nông thôn, các đơn hàng hiện nay thì tập trung cho thử nghiệm các công tơ điện tử thông minh 1 pha, 3 pha. Sản phẩm công tơ điện tử chúng ta phải cạnh tranh quyết liệt với các nhà cung cấp nước ngoài, nhất là Trung Quốc, cả về chất lượng, kiểu dáng công nghiệp và giá cả. Đây là thách thức không nhỏ và lâu dài đối với Cơ quan Tổng công ty chúng ta.

Tuy nhiên năm 2013 cũng là năm đánh dấu sự cố gắng nỗ lực vượt bậc của tập thể đội ngũ làm Kinh doanh, thị trường trong việc ổn định phân khúc thị trường đã có; mở rộng được thị trường cho các sản phẩm mới là công tơ điện tử, hệ thống tủ điện phân phối và dòng sản phẩm TU, TI trung thế kiểu khổ trong nhà. Năm 2013 chúng ta tham gia đấu thầu 110 gói trong đó trúng thầu 77 gói. Đây là tỷ lệ trúng thầu cao. Khẳng định nỗ lực lớn có hiệu quả cao của Bộ phận kinh doanh.

- Năm 2013 Tổng Công ty đã tổ chức chuỗi các sự kiện quảng bá thương hiệu, tham gia các Hội chợ quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam, Hội chợ hàng công nghiệp, Điện - Điện tử, Cơ khí- Đo lường, Tự động hoá, Triển lãm VN EXPO, Hội thảo chuyên ngành, Hội chợ thương mại và các chương trình giao thương, xúc tiến thương mại quốc gia tại Hà nội, TP Hồ Chí Minh, Cambodia, Myanmar, Lào... Thương hiệu GELEX đã dần dần khẳng định được vị thế trên thị trường trong và ngoài nước. Sức mạnh của thương hiệu GELEX gắn liền với uy tín, chất lượng các sản phẩm, dịch vụ của Cơ quan TCT.

- Giữ vững và phát triển thị trường đã có mối quan hệ lâu dài với 5 Tổng công ty điện lực (EVNNPC, EVN Hà Nội, EVNSPC, EVNCPC, EVNHCM). Thường xuyên liên lạc, đến tận nơi lắng nghe, tìm hiểu các yêu cầu cụ thể, điều kiện làm việc, khí hậu, môi trường của từng khách hàng để cung cấp những sản phẩm phù hợp.

- Đa dạng hoá phương thức bán hàng, chủ động làm việc với các đơn vị thành viên nhằm đẩy mạnh mạng lưới tiêu thụ sản phẩm, tổ chức đưa hàng đến vùng sâu vùng xa, kết hợp hài hòa giữa mục tiêu lợi nhuận và mục tiêu thị trường, trong đó tập trung nhiều cho khu vực Miền Trung, Miền Bắc và Tây nguyên

2. Công tác tài chính và đầu tư vốn tại các đơn vị thành viên:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ Cơ quan điều hành tại cơ quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo đảm và phát triển nguồn vốn của cổ đông. Tình hình tài chính lành mạnh, có tiềm năng phát triển bền vững, lâu dài.

Đặc biệt năm 2013 nhằm sử dụng vốn hiệu quả, giảm chi phí sử dụng vốn, Tổng công ty tập trung sử dụng linh hoạt nguồn vốn chủ sở hữu, tăng cường các biện pháp quản lý công nợ, công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn đạt hiệu quả cao.

Năm 2013 thực hiện chủ trương tập trung quản lý và phát triển các ngành hàng sản xuất công nghiệp chủ lực của Tổng công ty; Tổng công ty đã thực hiện cơ cấu lại các khoản đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên. Trong đó:

+ Tiếp tục mua cổ phần phát hành tăng vốn Điều lệ của Công ty dây và cáp điện Việt Nam (CADIVI) để duy trì nắm giữ 65% vốn Điều lệ tại Cadivi.

+ Đặc biệt nhận chuyển nhượng 65,02% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bơm Hải Dương từ Công ty cổ phần Chế tạo Điện Cơ Hà Nội về Tổng công ty nhằm thúc đẩy ngành Chế tạo Bơm điện là 1 trong những ngành hàng chủ lực của Tổng công ty và ngành cơ khí Việt Nam

Đến thời điểm 31/12/2013 Tổng công ty đang có vốn đầu tư tại 07 Công ty con và 04 Công ty liên doanh, liên kết. Tổng số vốn đầu tư là 762 tỷ đồng so với 674 tỷ đồng năm 2012.

Công tác củng cố nhân sự, quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên, được xác định là một trong yếu tố vô cùng quan trọng trong việc tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư, nên Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tiến hành từng bước thận trọng theo đúng trình tự, qui định; đảm bảo nhân sự được giới thiệu đủ phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm; nhận được sự đồng thuận từ trên xuống dưới. Việc quy định về thời hạn nộp báo cáo Tài chính nhanh hơn, tăng cường công tác giám sát trong việc công bố thông tin nhất là đối với Công ty niêm yết, Công ty đại chúng lớn của Nhà nước cũng đòi hỏi công tác quản lý tài chính của Tổng Công ty phải thực hiện nhanh chóng, chính xác. Kết thúc năm 2013, hầu hết các đơn vị thành viên của Tổng công ty đều hoạt động hiệu quả và có lãi. Lợi nhuận và cổ tức đều đạt kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên Công ty cổ phần Chế tạo Biến thế và Vật liệu điện Hà Nội còn gặp rất nhiều khó khăn. Đặc biệt sau khi kết thúc thanh tra thuế thì công ty đang bị lỗ.

3. Công tác đầu tư và quản lý các dự án đầu tư:

Hội đồng quản trị Tổng công ty cũng như lãnh đạo các đơn vị thành viên luôn quan tâm đến công tác đầu tư chiều sâu. Với nhận thức chỉ có đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ thì mới tăng năng suất lao động, ổn định được chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo hoàn thiện công tác quản lý, điều hành các dự án đầu tư đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý đầu tư của nhà nước đang ban hành, đúng tiến độ, đạt mục tiêu. Trong quá trình triển khai dự án Hội đồng quản trị luôn giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn phát sinh và các đề xuất của các đơn vị chức năng. Công tác đầu tư, xây dựng đã có nhiều cải tiến, đặc biệt là trong công tác điều hành các hạng mục công trình: đúng tiến độ về thời gian, nhanh chóng quyết toán đưa công trình vào khai thác phục vụ sản xuất.

a) Năm 2013 Cơ quan Tổng công ty đã tiến hành đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất với tổng vốn đầu tư 15,214 tỷ đồng. Trong đó:

- Đầu tư hệ thống dây truyền sản xuất và hiệu chỉnh công tơ điện tử với giá trị 10,640 tỷ đồng.

- Đầu tư hệ thống thiết bị sản xuất hộp Composite cho Công tơ điện trị giá 4,243 tỷ đồng.

Các hệ thống thiết bị trên đã hoàn thành lắp đặt và đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả phục vụ Sản xuất Kinh doanh của Cơ quan Tổng công ty.

b) Dự án toà nhà Văn phòng Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam tại 52 Lê Đại Hành - Hai Bà Trưng - Hà Nội

- Tổng mức đầu tư: 443 tỷ đồng.

- Ước lỹ kế thực hiện đến hết 2013: 330 tỷ đồng.

- Dự kiến sẽ đưa vào khai thác tháng 5 /2014.

c) Dự án Khách sạn Trung tâm Thương mại và văn phòng cho thuê tại 10 Trần Nguyên Hãn - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Đã có thống nhất chủ trương của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội. Hiện nay đang nỗ lực hoàn thiện hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và Tổng dự toán.

4. Công tác kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng ; nghiên cứu phát triển sản phẩm mới :

Công tác kỹ thuật công nghệ và quản lý chất lượng được Tổng công ty đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

Tổng Công ty luôn duy trì có hiệu lực và hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 vào hoạt động sản xuất kinh doanh, thông qua việc đánh giá nội bộ, đưa ra hành động khắc phục kịp thời để giải quyết những khiếm khuyết trong điều hành sản xuất, giảm thiểu tỉ lệ sai hỏng và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Tiếp tục thực hiện xuyên suốt mục tiêu “Chất lượng sản phẩm tốt là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của Doanh nghiệp”. Hệ thống quản lý chất lượng cần tiếp tục được nâng cao, kiểm soát chặt chẽ theo các quy trình sản xuất cũng như tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001.

Năm 2013 công tác nghiên cứu phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ mới, sản phẩm mới đã được quan tâm và chú trọng theo hướng cải tiến sản phẩm, cải thiện tính năng, ổn định chất lượng, tăng thẩm mỹ đáp ứng được yêu cầu và thị hiếu của khách hàng.

Năm 2013 có 02 Dự án khoa học công nghệ nhà nước đã được triển khai và cơ bản hoàn thành ở cơ quan Tổng công ty:

+ Dự án sản xuất thử nghiệm “Hoàn thiện công nghệ sản xuất máy biến dòng điện (Ti), máy biến điện áp (Tu) đo lường trung thế kiểu khô điện áp tới 35,5KV”

+ Dự án sản xuất thử nghiệm “Hoàn thiện công nghệ sản xuất thử nghiệm công tơ điện tử đa chức năng (công tơ điện tử thông minh) 1 pha, 3 pha”;

Trong đó dự án TU và TI ngoài việc hoàn thành việc nghiên cứu, ứng dụng sản xuất công nghiệp thành công các loại TU; TI trung thế kiểu khô ngoài trời điện áp đến 35KV như nội dung dự án đã được Bộ Khoa học Công nghệ giao; Chúng ta còn mở rộng nghiên cứu thiết kế, đầu tư khuôn mẫu để ứng dụng sản xuất các loại TU, TI trung thế trong nhà kiểu khô. Đủ điều kiện thay thế các sản phẩm cùng loại đang nhập khẩu.

Dự án Công tơ điện tử thông minh đa chức năng 1 pha, 3 pha, ngoài việc hoàn thành các nội dung nhiệm vụ của Dự án, chúng ta còn chủ động nghiên cứu phát triển tính năng truyền dẫn số liệu GPRS; khả năng kết nối với hệ thống CMIT của

Tập đoàn điện lực Việt Nam đề quản trị lưới điện. Điều này mở rộng khả năng thâm nhập thị trường của các dòng sản phẩm công tơ điện tử của Tổng công ty.

Năm 2013 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã được Bộ Khoa học Công nghệ và Bộ Công thương giao chủ trì dự án khoa học công nghệ: “Nghiên cứu, thiết kế, hoàn thiện dây chuyền công nghệ chế tạo máy bơm đặc thù và máy bơm công suất lớn phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu”. Đơn vị trực tiếp thực hiện là Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương. Tổng vốn thực hiện dự án là 93 tỷ; trong đó nhà nước hỗ trợ 39,5 tỷ đồng. Thời gian thực hiện 2013 - 2016.

5. Công tác Tổ chức nhân sự - Đào tạo , Lao động - Tiền lương ;

Công tác quản lý các mặt tại GELEX được minh bạch hoá, tiết kiệm chi phí, có quy chế trả lương và cơ chế trả lương theo hiệu quả công việc và hướng tới sự chủ động cao nhất của từng tổ chức trong Tổng Công ty.

Để nâng cao hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh Tổng Công ty luôn chú trọng công tác tổ chức cán bộ; sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm cán bộ, thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo, điều phối lao động đáp ứng kịp thời cho nhu cầu lao động của các Đơn vị. Cơ quan Tổng Công ty hoàn thiện quy chế trả lương mới theo vị trí công việc, nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tinh thần tự chủ sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc, thu hút nhân tài, khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

Cơ quan Tổng Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị BHLĐ, đóng BHXH, BHYT đúng quy định và thực hiện mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động. Thực hiện tốt việc thanh toán tiền lương theo Quy chế trả lương thanh toán lương hàng tháng cho CBCNV đầy đủ, đúng thời gian không để xảy ra thắc mắc khiếu nại.

Cơ quan Tổng Công ty đã thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên của Phòng Ban chức năng, công tác đào tạo lại và đào tạo nâng cao, tổ chức ôn thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất luôn được duy trì thực hiện đúng quy định.

6. Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ;

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật an toàn lao động. Trang bị đầy đủ quần áo bảo hộ lao động và các phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động theo đúng quy định. Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng, phối hợp với công an PCCC Khu công nghiệp tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy đạt kết quả tốt. Trong năm 2013 toàn Tổng công ty không để xảy ra cháy nổ, an ninh được đảm bảo, không có tai nạn lao động xảy ra.

Công đoàn đã phối hợp với chuyên môn, thường xuyên kiểm tra công tác bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh công nghiệp trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

Năm 2013 Cơ quan tổng công ty đã tiến hành đầu tư 1 hệ thống xử lý nước thải, nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định của nhà nước.

7. Công tác công đoàn; đoàn thể và xã hội:

Năm 2013, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương trong việc thực hiện các nghĩa vụ đối với địa phương và hoạt động xã hội, Tổng Công ty đã đóng góp và phối hợp cùng BCHCĐCS, Đoàn thanh niên tham gia vận động người lao động đóng góp: Quỹ đền ơn đáp nghĩa để xây dựng nhà tình nghĩa, căn nhà tình thương, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh Hùng, mẹ Liệt sỹ, chăm sóc thương, bệnh binh...; Quỹ học giỏi sống tốt và đóng góp đồng bào bị thiên tai lũ lụt...

Công đoàn, đoàn thanh niên trong toàn Tổng Công ty đó phối hợp tốt với chính quyền tổ chức tốt các phong trào thi đua, tổ chức thăm quan cho lao động nữ nhân ngày 8/3; tặng quà cho các cháu con CBCNV nhân ngày 1/6 và khen thưởng các cháu có thành tích học tập trong năm học 2012-2013, tích cực tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể thao Hội thao giải bóng đá GELEX CUP 2013 cho CBCNV khơi dậy tinh thần đoàn kết, thi đua lao động sản xuất trong Tổng Công ty.

Nhìn chung các tổ chức chính trị xã hội trong Tổng công ty được quan tâm và tạo mọi điều kiện để hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính;**

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, trên cơ sở dự báo, phân tích, đánh giá tình hình thị trường, tình hình kinh tế xã hội năm 2014, Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 đề ra, cụ thể như sau:

Kế hoạch dự kiến toàn Tổng công ty năm 2014:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	9.690.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	374.370
4	Bình quân thu nhập người lao động	Tr/ng/th	8,18

Kế hoạch thực hiện tại Cơ quan Tổng công ty năm 2014

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.230.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	222.000
3	Chi trả cổ tức	%/năm	12
4	Bình quân thu nhập người lao động	Tr/ng/th	8,8

2. Một số giải pháp thực hiện;

Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch trong 5 năm, với mục tiêu năm 2015 Tổng công ty đạt tổng doanh thu theo sản xuất công nghiệp là 10.000 tỷ đồng. Với chỉ tiêu này chúng ta phải đạt tốc độ tăng trưởng bình quân là 10%/năm.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch trên và cho năm 2014, chúng ta tập trung vào các giải pháp cơ bản sau:

- Thực hiện nghị quyết 15/NQ-CP ngày 06/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ và Đề án tái cấu trúc Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã trình Bộ Công Thương tháng 8/2013; Tổng công ty sẽ rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động, hiệu quả đầu tư vốn tại các đơn vị để xây dựng phương án tái cấu trúc cơ quan TCT và các Đơn vị thành viên Tổng Công ty; cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư tại các đơn vị; kiện toàn cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý để đáp ứng được nhu cầu phát triển của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên trong giai đoạn hiện nay và tương lai.

- Tập trung nguồn lực, giữ vững sự ổn định trong sản xuất các sản phẩm truyền thống. Tăng cường năng lực quản lý; tiến hành theo hướng chuyên nghiệp. Tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm dịch vụ. Giữ vững thị trường đã có, xây dựng chính sách kinh doanh; chiến lược thị trường hợp lý để từng bước mở rộng thị trường kể cả trong nước, mở rộng ra các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Tập trung bám sát tình hình thị trường và các đối thủ cạnh tranh để có chính sách kinh doanh, chiến lược thị trường hợp lý. Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm, doanh nghiệp cả trong và ngoài nước, xây dựng thương hiệu mới của Tổng Công ty GELEX và slogan "Sức mạnh đến từ uy tín" trở thành thương hiệu quốc tế.

- Tiếp tục duy trì và phát triển thị phần trong nước đối với các sản phẩm TĐ truyền thống; tiếp tục nghiên cứu, chế tạo các sản phẩm mới với công nghệ kỹ thuật hiện đại và đầu tư vào các sản phẩm chất lượng cao, như công tơ điện tử đa chức năng thông minh; các thiết bị điện cao thế từ 110KV trở lên; tăng cường hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết với các đối tác trong nước và ngoài nước nhằm đa dạng hóa sản phẩm, ngành nghề kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra; giám sát việc thực hiện triển khai đầu tư Đảm bảo các dự án chạy kịp tiến độ, đảm bảo chất lượng và đặc biệt là tuân thủ đúng các quy định về quản lý đầu tư của Nhà nước. Việc hoàn thành các dự án này sẽ tạo điều kiện cho Tổng công ty có điều kiện nâng cao năng lực sản xuất; đặc biệt là sản xuất các sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao; Khai thác triệt để các thiết bị mới để nâng cao sản lượng, rà soát điều chỉnh định mức vật tư, định mức lao động, để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm.

- Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua tiết kiệm, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thiết thực hiệu quả. Quản lý, kiểm soát tốt chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại lao động phù hợp, gọn nhẹ nhằm nâng cao tính tự chủ và hiệu quả trong quản lý. Thực hiện đào tạo nâng cao trình độ của lực lượng lao động phù hợp với thiết bị công nghệ mới để nâng cao hiệu quả SXKD và thu nhập cho người lao động.

- Bám sát quy hoạch phát triển ngành điện để xác định đúng phương hướng phát triển đa dạng hóa sản phẩm thiết bị điện, có ưu tiên đầu tư trọng điểm cho các loại sản phẩm có khả năng tiêu thụ, có tiềm năng thị trường.

- Tăng cường mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau, ưu tiên dành đơn hàng, hợp đồng cho các Đơn vị trong Tổng Công ty nhằm tạo công ăn việc làm, tăng doanh thu và lợi nhuận cho toàn Tổng Công ty.

Với truyền thống đoàn kết gắn bó; với ý thức trách nhiệm cao và sự tận tâm trong công việc; chúng ta tin tưởng Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam và các đơn vị thành viên sẽ hoàn thành thắng lợi và toàn diện các nhiệm vụ chính trị của năm 2014.

Nơi nhận:

- Các quý vị cổ đông.
- Đăng tải trên website Tổng công ty: www.gelex.vn.
- Lưu TCHC, thư ký Công ty



Nguyễn Trọng Tiêu



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

BÁO CÁO TÓM TẮT TÀI CHÍNH NĂM 2013

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu kỳ (01/01/2013)	Số cuối kỳ (31/12/2013)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	1.206.560.033.686	869.253.233.347
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	361.672.624.621	146.112.536.235
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	463.537.632.300	346.241.942.442
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	308.770.375.394	271.829.144.113
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	65.930.074.111	93.739.670.508
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	6.649.327.260	11.329.940.049
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	904.032.010.982	1.082.480.917.364
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	-
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	220.808.127.425	323.803.294.394
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	221-BCĐKT	164.229.815.180	153.521.427.391
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	227-BCĐKT	53.333.332	33.333.328
	<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	230-BCĐKT	56.524.978.913	170.248.533.675
3	Bất động sản đầu tư	240-BCĐKT	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	655.975.947.655	737.413.177.059
5	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	27.247.935.902	21.264.445.911
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270-BCĐKT	2.110.592.044.668	1.951.734.150.711
III	NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	522.856.251.057	327.758.084.801
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	485.422.377.776	288.658.996.598
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	37.433.873.281	39.099.088.203
IV	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	1.587.735.793.611	1.623.976.065.910
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	1.581.785.793.611	1.622.503.471.970
	Trong đó: - Vốn đầu tư của CSH	411-BCĐKT	1.400.000.000.000	1.400.000.000.000
	- Cổ phiếu quỹ	414-BCĐKT	-	(5.025.000.000)
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416-BCĐKT	-	-
	- Quỹ đầu tư phát triển	417-BCĐKT	-	-
	- Quỹ dự phòng tài chính	418-BCĐKT	2.000.000.000	4.000.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420-BCĐKT	179.785.793.611	223.528.471.970
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	430-BCĐKT	5.950.000.000	1.472.593.940
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	470-BCĐKT	2.110.592.044.668	1.951.734.150.711



V	KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2012	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	17-KQKD	1.231.506.876.123	1.194.600.995.419
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	18-KQKD	751.543.882	4.254.864.127
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	19-KQKD	1.230.755.332.241	1.190.346.131.292
4	Giá vốn hàng bán	20-KQKD	1.041.141.412.313	1.025.565.311.630
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV		189.613.919.928	164.780.819.662
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21-KQKD	133.590.966.311	173.588.543.336
7	Chi phí tài chính	22-KQKD	7.860.920.506	5.865.103.184
8	Chi phí bán hàng	23-KQKD	19.631.575.936	26.975.626.448
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24-KQKD	79.863.357.991	50.665.844.850
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD		215.849.031.806	254.862.788.516
11	Thu nhập khác		368.440.057	44.654.148
12	Chi phí khác		10.608	684.118.739
13	Lợi nhuận khác		368.429.449	-639.464.591
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		216.217.461.255	254.223.323.925
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	25-KQKD	37.179.426.027	33.585.645.566
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN		179.038.035.228	220.637.678.359
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26-KQKD	1.279	1.576

VI	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		42,8%	55,5%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		57,2%	44,5%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		24,8%	16,8%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		75,2%	83,2%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		2,3	2,7
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2,5	3,0
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (LNST)	%		
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản		8,5%	11,3%
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần		14,5%	18,5%
	- Tỷ suất LNST/Vốn đầu tư chủ sở hữu		12,8%	15,8%

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY
CÔNG PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN
VIỆT NAM
 Q. HAI BÀ TRUNG - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Trọng Tiêu

DIỆN
M
TP. HÀ NỘI



Số: 368/2014/BC.KTTC-AASC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được lập ngày 10 tháng 02 năm 2014, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

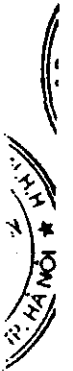
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và công ty kiểm toán khác (Công ty TNHH Kiểm toán ASC). Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại ngày 25 tháng 03 năm 2013.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Nguyễn Thanh Tùng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0063-2013-002-1

Lê Đức Minh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 1628-2013-002-1

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2014



Số: 15/TBĐVN/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2013 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2012:

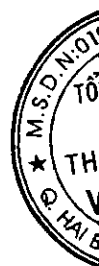
1- Đánh giá tình hình hoạt động của Tổng công ty trong năm tài chính:

Năm 2013 là một năm mà nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phải đương đầu với không ít khó khăn thách thức như: kinh tế thế giới phục hồi chậm, sức mua trong nước giảm, thị trường xuất khẩu gặp khó khăn do hàng rào kỹ thuật của các nước dựng lên ngày càng gia tăng, sức ép cạnh tranh cao từ các sản phẩm nhập ngoại nhất là sản phẩm giá rẻ từ Trung Quốc.... Đây cũng là những khó khăn chung của các doanh nghiệp trong Tổng công ty và là những thách thức mà Hội đồng quản trị Tổng công ty phải nỗ lực vượt qua để lãnh đạo toàn Tổng công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2013 với **tổng doanh thu tăng 16,86%, lợi nhuận trước thuế tăng 6,94%** so với năm 2012.

Trong khi nhiều doanh nghiệp trong ngành cơ khí phải hoạt động cầm chừng, kinh doanh thua lỗ thì trên 90% doanh nghiệp trong Tổng công ty vẫn kinh doanh có lãi, đảm bảo chi trả cổ tức từ 10-30%/năm cho cổ đông, việc làm và thu nhập cho người lao động.

Để đạt được kết quả trên, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã rất chủ động trong công tác điều hành với những biện pháp cụ thể như:

- Thường xuyên cập nhật thông tin để kịp thời nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh;
- Kiên trì bám sát mục tiêu doanh thu, mục tiêu lợi nhuận để có những biện pháp chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, đảm bảo phải hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra từ đầu năm.
- Thực hiện vai trò đầu mối để tập trung sức mạnh của các đơn vị; chỉ đạo các đơn vị hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động SXKD;
- Đẩy mạnh công tác thị trường, phát triển thương hiệu thông qua việc tạo dựng được các thương hiệu mạnh có uy tín tại Việt Nam và khu vực Châu Á, Thái Bình dương như: EMIC, CADIVI, THIBIDI, HEM, VIHEM, VINAKIP cho các sản phẩm của Cơ quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên;



- Tập trung chỉ đạo hoàn thiện công tác quản lý, điều hành các dự án đầu tư đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý đầu tư của nhà nước, đảm bảo đúng tiến độ, đạt mục tiêu, đưa công trình vào khai thác phục vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng công ty gồm 05 thành viên, trong đó có hai thành viên trực tiếp điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty. Năm 2013, các thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty luôn phát huy sở trường và thế mạnh của mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Hội đồng quản trị duy trì các cuộc họp thường kỳ, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định theo các Quy chế đã ban hành, đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã tiến hành 10 phiên họp, ban hành 10 Nghị quyết, 23 Quyết định theo đúng thẩm quyền được qui định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ Tổng công ty. Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị tập trung vào việc hoàn thiện các Quy chế hoạt động của Tổng công ty; công tác tổ chức cán bộ và triển khai thực hiện các hạng mục của Dự án xây dựng Trụ sở Tổng công ty tại 52 Lê Đại Hành, Hà Nội. Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp.

Tổng thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên là 500 triệu đồng.

3. Triển khai và giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng công ty luôn chủ động triển khai các nhiệm vụ theo qui định tại Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo sâu sát Cơ quan điều hành triển khai nhiệm vụ, đồng thời với hoạt động kiểm tra, giám sát theo qui định.

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty, đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Kết quả giám sát cho thấy Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Tổng công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, vì sự ổn định và phát triển bền vững của Tổng công ty.

4. Công tác sắp xếp, cơ cấu tổ chức, nhân sự:

Năm 2013, Hội đồng quản trị đã ban hành quyết định cử các thành viên HĐQT đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Thiết bị điện khí HĐQT tại đơn vị kết thúc nhiệm kỳ; Thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại các đơn vị: Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại EMIC, Công ty cổ phần Chế tạo biến thế và Vật liệu điện Hà Nội; Bổ nhiệm 01 Phó Tổng

010
IG C
CỔ P
ÉT E
ÉT
TRU

giám đốc và 01 Giám đốc Tài chính Tổng công ty. Nhìn chung, các cán bộ được lựa chọn đều phát huy tốt năng lực kinh nghiệm và tham gia điều hành SXKD hiệu quả.

5. Công tác tái cơ cấu nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty:

Để phù hợp với chiến lược kinh doanh của Tổng công ty, trong năm qua Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết định tăng tỷ lệ đầu tư vốn tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam lên 65% vốn điều lệ. Cơ cấu ngành hàng của Tổng công ty cũng được mở rộng cùng với quyết định nhận chuyển nhượng toàn bộ 65,02% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương từ Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội về Tổng công ty.

Đến thời điểm 31/12/2013 Tổng công ty đang có vốn đầu tư tại 07 Công ty con và 04 Công ty liên doanh, liên kết. Tổng số vốn đầu tư là 762 tỷ đồng so với 674 tỷ đồng năm 2012.

6. Công tác quảng bá hình ảnh thương hiệu GELEX:

Với ngân sách ngày càng tiết kiệm nhưng việc quảng bá hình ảnh thương hiệu mới của Tổng công ty vẫn hết sức hiệu quả. Hình ảnh thương hiệu và thông điệp "GELEX – Sức mạnh đến từ uy tín" không chỉ được giới thiệu trên các biển quảng cáo panô tầm lớn mà đã chính thức xuất hiện trên kênh VTV1 – Đài Truyền hình Việt Nam, trên trang web của Tổng công ty Điện lực Miền Nam v.v... Thương hiệu không những trở nên gần gũi với các khách hàng truyền thống của Tổng công ty tại Việt Nam mà đã từng bước được nhận diện tại các nước trong khu vực. GELEX giờ đây luôn được nhìn nhận là: Tổng công ty cổ phần có lĩnh vực hoạt động rộng; Năng động, hiệu quả; Quan tâm đến trách nhiệm xã hội.

7. Công tác quản lý cổ đông:

Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 28 tháng 03 năm 2014, Tổng công ty có tổng số 996 cổ đông, trong đó có 06 cổ đông pháp nhân nắm giữ 130.298.800 cổ phần, chiếm 93,4% vốn điều lệ.

8. Kết luận:

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã bám sát mục tiêu và chỉ đạo Cơ quan điều hành Tổng công ty hoàn thành các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã đề ra.

Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành đã triển khai tốt, đúng trình tự qui định trên mọi mặt công tác như: điều hành hoạt động SXKD, sắp xếp tổ chức nhân sự, cơ cấu lại nguồn vốn, tăng cường quản lý tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư phát triển sản phẩm mới,..., đảm bảo lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động.

II- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014:

1- Mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và giải pháp thực hiện:

Năm 2014 được dự báo là tình hình kinh tế trong và ngoài nước vẫn còn rất nhiều khó khăn. Để đạt được Tổng doanh thu khoảng 9.690 tỷ đồng; chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế đạt 375 tỷ đồng, toàn Tổng công ty sẽ phải rất nỗ lực phấn đấu và phải có những giải pháp thực hiện rất cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị.

Tuy nhiên, với vai trò đại diện chủ sở hữu vốn, Hội đồng quản trị Tổng công ty cũng đề xuất một số giải pháp chung như sau:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư;
- Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất kinh doanh;
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm. Khai thác tối đa năng lực sản xuất và nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu;
- Củng cố và phát triển hệ thống đại lý phân phối nhằm mở rộng và tăng thị phần cho các sản phẩm truyền thống;
- Chỉ đạo, phối kết hợp các đơn vị trong Tổng công ty để hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động SXKD;
- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác dự báo, phân tích tình hình thị trường, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Xây dựng và phát triển đội ngũ CNVC trên cơ sở giữ gìn những giá trị cốt lõi, thúc đẩy sự tiến bộ. Tuyển chọn, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề, đội ngũ kỹ sư và chuyên viên kinh tế có năng lực chuyên môn cao, giỏi ngoại ngữ, đội ngũ quản lý trung cao cấp có bản lĩnh, hiểu biết pháp luật, đoàn kết.
- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các dự án đầu tư.
- Xem xét, sắp xếp cơ cấu vốn đầu tư ra bên ngoài nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị sẽ cùng các đơn vị xây dựng định hướng chiến lược phát triển, cụ thể hóa một số nhiệm vụ, giải pháp hành động phù hợp với đặc điểm tình hình, tính chất đặc thù của từng đơn vị.

Để đạt được mục tiêu, kế hoạch năm 2013, Hội đồng quản trị Tổng công ty mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, chia sẻ và hợp tác của các cổ đông nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2013 và kế hoạch năm 2014 của Hội đồng quản trị Tổng công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2014;
- UV HĐQT TCTy;
- Thư ký TCTy;
- Lưu VP HĐQT.

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoa Cường

Số: 02 /BC-BKS/GELEX

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty;

Căn cứ Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo Tài chính và tình hình thực tế hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam năm 2013,

Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2013 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013

Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được bầu tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất gồm 03 thành viên:

- Bà Trương Thị Hương Lan
- Bà Nguyễn Thị Thanh Yến
- Ông Phạm Ngọc Thăng

Ngày 26/4/2013, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Đại hội đã bầu ông Bạch Thành Nam là thành viên Ban kiểm soát thay thế ông Phạm Ngọc Thăng có Đơn xin miễn nhiệm vì lý do cá nhân. Các thành viên Ban Kiểm soát đều làm việc kiêm nhiệm.

Năm hoạt động 2013, thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng Công ty, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ hàng quý, thường xuyên trao đổi qua điện thoại và email để kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Cụ thể:

1. **Kết quả kiểm tra, giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý và điều hành Tổng Công ty.**

1.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT):

- HDQT Tổng công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên trực tiếp tham gia điều hành Tổng công ty. Các thành viên HDQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ trong từng lĩnh vực được phân công.

- Trong năm, HDQT Tổng công ty đã tiến hành 10 phiên họp, ban hành 10 Nghị quyết và 23 Quyết định. Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của HDQT tập trung vào việc hoàn thiện các Quy chế hoạt động của Tổng Công ty; công tác tổ chức cán bộ và triển khai các hạng mục của Dự án xây dựng Trụ sở Tổng Công ty tại 52 Lê Đại Hành, Hà Nội. Các Nghị quyết, Quyết định của HDQT đều được ban hành một cách hợp lệ, đúng với thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- HDQT thường xuyên giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

HDQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1.2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty thường xuyên chủ động đề xuất, kiến nghị và báo cáo HDQT các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HDQT.

Ban Tổng Giám đốc gồm 03 người, trong đó 02 người là thành viên HDQT nên nắm bắt được đầy đủ chủ trương, định hướng của HDQT; chủ động trong việc triển khai, thực hiện. Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác quản lý và điều hành Tổng công ty theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 và các quy chế quản lý nội bộ đã được ban hành. Trong năm, Tổng công ty đã rà soát lại các quy chế, quy định nội bộ để hoàn thiện công tác quản lý. Xây dựng và ban hành quy định về sử dụng trang bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động và môi trường làm việc của cơ quan Tổng Công ty; quy định về quản lý An toàn – Vệ sinh lao động; quy định về thanh quyết toán vật tư, chi tiết bán thành phẩm, thành phẩm với mục tiêu hiệu quả, tiết kiệm trong SXKD.

Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất Tổng công ty tổ chức họp giao ban để đánh giá những việc đã làm, kiểm điểm lại công việc đã giao cho từng bộ phận, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện công việc và bàn triển khai công tác tiếp theo.

Ban Tổng giám đốc đã điều hành Tổng công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc đúng nguyên tắc và hiệu quả.

2. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2013

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo Tài chính năm 2013 của Tổng công ty đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán. Xét trên phương diện trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2013 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2013, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

100
TỔNG
CỔ
HIỆ
VIỆ
BA

2.1. Một số chỉ tiêu SXKD chính thực hiện năm 2013

Đơn vị tính: VNĐ

	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH/KH
1	Tổng doanh thu	1.280.000.000.000	1.190.346.131.292	93,00%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế		254.223.323.925	
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	190.000.000.000	220.637.678.359	116,13%
	<u>Trong đó:</u>			
	- LNST từ SXKD		99.516.911.599	
	- LNST từ đầu tư vốn ra bên ngoài		121.120.766.760	

2.2. Tóm tắt tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2013:

Tài sản:

CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
I - Tài sản ngắn hạn	869.253.233.347
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	146.112.536.235
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	346.241.942.442
3. Các khoản phải thu	271.829.144.113
4. Hàng tồn kho	93.739.670.508
5. Tài sản ngắn hạn khác	11.329.940.049
II- Tài sản dài hạn	1.082.480.917.364
1. Tài sản cố định	323.803.294.394
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	737.413.177.059
3. Tài sản dài hạn khác	21.264.445.911
Tổng tài sản	1.951.734.150.711

Nguồn vốn:

CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
I - Nợ phải trả	327.758.084.801
1. Nợ ngắn hạn	288.658.996.598
2. Nợ dài hạn	39.099.088.203
II- Vốn chủ sở hữu	1.623.976.065.910
1. Vốn chủ sở hữu	1.622.503.471.970
2. Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.472.593.940
Tổng nguồn vốn	1.951.734.150.711

3. Đánh giá công tác đầu tư:

3.1. Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất:

Tổng công ty cũng đã thực hiện đầu tư 15.214.409.265, đồng để mua sắm trang thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất, gồm một số thiết bị chính sau:

- 06 máy ép thủy lực khuôn đơn : 4.243.084.000, đồng
- Thiết bị kiểm tra hiệu chỉnh công tơ : 10.640.046.720, đồng

Các thiết bị đầu tư đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả phục vụ sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

3.2. Đầu tư vốn ra bên ngoài:

Thực hiện mục tiêu và chiến lược phát triển ngành hàng, Tổng Công ty đã nhận chuyển nhượng từ Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội 1.793.758, cổ phần của Công ty cổ phần Chế tạo bơm Hải Dương. Theo đó, Tổng Công ty nắm giữ 65,02% /vốn điều lệ của Công ty CP Chế tạo bơm Hải Dương từ tháng 6/2013.

Tổng công ty đầu tư thêm 3.464.163 cổ phần của Công ty CP Dây và cáp điện Việt Nam với mục tiêu nắm giữ cổ phần chi phối nhằm ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh của đơn vị thành viên này. Tỷ lệ Tổng Công ty nắm giữ cổ phần tại Công ty CP Dây và cáp điện Việt Nam sau khi mua thêm là 65%/vốn điều lệ.

Việc đầu tư vào các công ty con như trên được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục và quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Đầu tư dự án xây dựng “Trụ sở văn phòng Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam” tại số 52 Lê Đại Hành - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Dự án được triển khai thực hiện từ tháng 12/2011, hiện nay đang trong quá trình hoàn thiện. Dự kiến hoàn thành trong quý II/2014.

Chi phí xây dựng công trình phát sinh trong năm 2013 là 113.691.107.337, đồng.

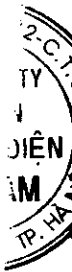
Các thủ tục đầu tư xây dựng công trình, đầu tư mua sắm thiết bị trong năm được thực hiện đầy đủ, tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư.

4. Việc mua lại cổ phiếu quỹ:

Thực hiện Nghị quyết số 7/2013/TBĐVN/NQ-HĐQT ngày 18/6/2013 của HĐQT Tổng Công ty về việc mua cổ phiếu quỹ. Tổng Công ty đã triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Kết quả: Tổng Công ty đã mua 500.000 cổ phiếu của Tổng Công ty làm cổ phiếu quỹ bằng nguồn lợi nhuận để lại chưa phân phối với giá giao dịch là 10.000 đồng/1 cổ phiếu.

5. Kinh phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 được thực hiện theo mức Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Theo đó, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát như sau:



- Trưởng ban : 35.000.000 đồng/năm
- Ủy viên : 21.000.000 đồng/năm

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty.

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty.

Các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Tổng Công ty đều được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc.

II. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ :

Năm 2013, bối cảnh nền kinh tế trong nước tăng trưởng thấp, hết sức khó khăn cho các doanh nghiệp, Tổng Công ty cũng đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Ban lãnh đạo Tổng Công ty năng động và quyết đoán trong công tác điều hành, có nhiều giải pháp trong sản xuất kinh doanh để như đầu tư phát triển khoa học công nghệ, tăng cường công tác quản lý với mục tiêu tiết kiệm chi phí sản xuất, ...

Kết quả SXKD năm 2013, tổng doanh thu đạt 93% kế hoạch đề ra, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận tăng 16,13% cho thấy sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Tổng Công ty trong việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Tổng Công ty. Vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Kiến nghị:

- Thực hiện lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch hoặc niêm yết chứng khoán theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác đào tạo về quản trị công ty cho các cán bộ là đại diện vốn và các đối tượng được quy định tại Thông tư 121/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính với mục tiêu mang lại hiệu quả tối đa từ việc đầu tư vốn vào các Công ty con, Công ty liên kết.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu BKS.

NGUYỄN THỊ THANH YÊN

Số: 17 /TBĐVN/TT - HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2014

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2013

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được sửa đổi thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi lần cuối tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;

Căn cứ Quy chế Tài chính Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán và Ban kiểm soát thẩm định,

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

Đơn vị tính : VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	254.223.323.925
2	Chi phí thuế TNDN	33.585.645.566
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	220.637.678.359
4	Lợi nhuận phân phối	212.000.000.000
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Chi trả cổ tức 12% (139.500.000 CP)</i>	<i>167.400.000.000</i>
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>22.000.000.000</i>
	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>6.500.000.000</i>
	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>15.000.000.000</i>
	<i>Quỹ thưởng Ban điều hành (0,5% LN sau thuế)</i>	<i>1.100.000.000</i>
5	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	8.637.678.359

Ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức: 05/5/2014

Ngày trả cổ tức:

Từ 12/5/2014

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN
VIỆT NAM
Q. HÀI BÀ TRUNG - TP. HÀ NỘI
Nguyễn Hoa Cường

Số: 18 /TBĐVN/TT - HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2014

TỜ TRÌNH

*Về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2014 và
lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2014*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi lần cuối tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;

Căn cứ Quy chế Tài chính Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam,
Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2014

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014
1	Về sản xuất kinh doanh		
-	Tổng doanh thu	Đồng	1.230.000.000.000
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	222.000.000.000
-	Chi trả cổ tức	%/năm	12
2	Về kinh phí HĐQT và Ban điều hành		
-	Thù lao HĐQT và BKS	Đồng	800.000.000
-	Quỹ thưởng Ban điều hành		0,5% LN sau thuế

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2014

Tên đơn vị: Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2014 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2014.


CHỦ TỊCH
Nguyễn Hoa Cường

Số: /TBDVN/NQ- ĐHCĐ

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2014

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 28 tháng 11 năm 2010 và được sửa đổi lần cuối tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam ngày 28 tháng 4 năm 2014,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội thống nhất thông qua nội dung các Báo cáo:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2013, Các chỉ tiêu tài chính năm 2013 và Phương hướng hoạt động năm 2014 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;
- Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2013 và định hướng năm 2014 của Hội đồng quản trị Tổng công ty;
- Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2013.

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Tổng công ty như sau:



STT	Chỉ tiêu	Năm 2013
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	254.223.323.925
2	Chi phí thuế TNDN	33.585.645.566
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	220.637.678.359
4	Lợi nhuận phân phối, trong đó:	212.000.000.000
	<i>Chi trả cổ tức 12% (139.500.000 CP)</i>	167.400.000.000
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	22.000.000.000
	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	6.500.000.000
	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	15.000.000.000
	<i>Quỹ thưởng Ban điều hành (0,5% LN sau thuế)</i>	1.100.000.000
5	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	8.637.678.359

Điều 3. Thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2014, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Tổng công ty và Quỹ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2014 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014
1	Về sản xuất kinh doanh		
-	Tổng doanh thu	Đồng	1.230.000.000.000
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	222.000.000.000
-	Chi trả cổ tức	%/năm	12
2	Về kinh phí HĐQT và Ban điều hành		
-	Thù lao HĐQT và BKS	Đồng	800.000.000
-	Quỹ thưởng Ban điều hành		0,5% LN sau thuế

Điều 4. Thông qua Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2014, cụ thể:

Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ : Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điều 5. Đại hội thống nhất giao Hội đồng quản trị hoàn chỉnh các văn bản của Đại hội và tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

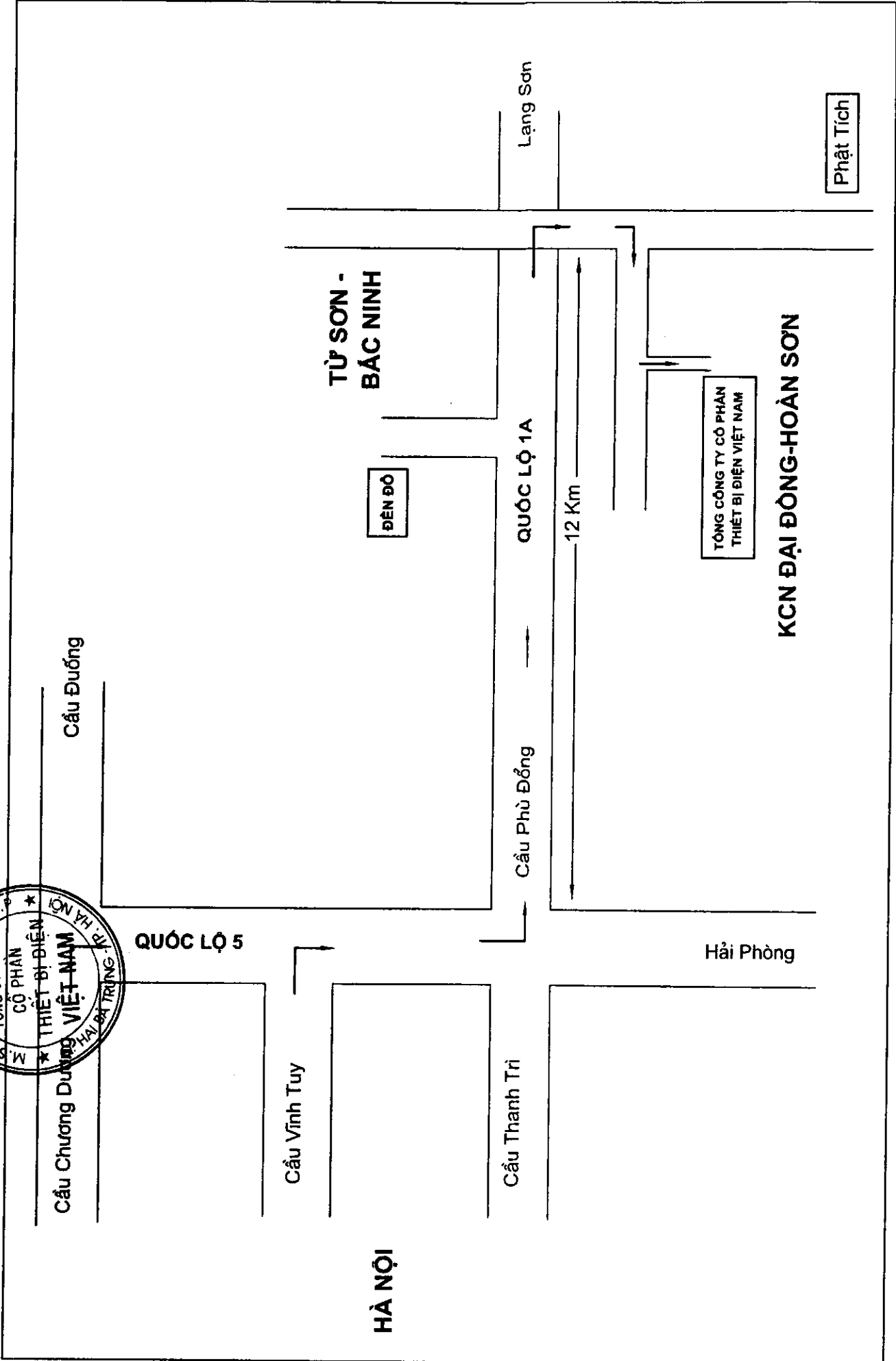
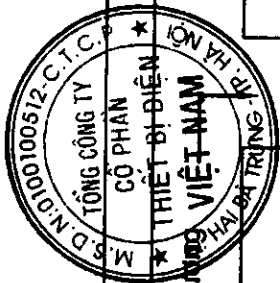
TM. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UB Chứng khoán NN;
- Lưu VP HĐQT.

Nguyễn Hoa Cường





Cầu Đường

QUỐC LỘ 5

TỪ SƠN -
BẮC NINH

ĐIÊN ĐỒ

Lạng Sơn

Phật Tích

QUỐC LỘ 1A

12 Km

Cầu Phù Đổng

KCN ĐẠI ĐÔNG-HOÀN SƠN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Hải Phòng

HÀ NỘI

Cầu Chương Dương

Cầu Vinh Tuy

Cầu Thanh Trì